

Số: /TTYT - KD

Thuận Bắc, ngày tháng năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế Thuận Bắc có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm vật tư y tế năm 2025 của Trung tâm Y tế Thuận Bắc với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Thuận Bắc.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Đỗ Quốc Tùng, SDT: 0834402040, Email: khoaduocttytb2005@gmail.com.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trung tâm Y tế Thuận Bắc, Thôn Ấn Đạt - xã Lợi Hải - huyện Thuận Bắc - tỉnh Ninh Thuận.
 - Nhận qua email: khoaduocttytb2005@gmail.com nhận file mềm excel và bản scan.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 11 tháng 04 năm 2025 đến trước 08h00 ngày 21 tháng 04 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày 21/04/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục vật tư y tế: chi tiết bảng mô tả đính kèm Phụ lục 1.
- Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản vật tư y tế như sau:
 - Địa điểm cung cấp: Trung tâm Y tế Thuận Bắc, Thôn Ấn Đạt – xã Lợi Hải – huyện Thuận Bắc – tỉnh Ninh Thuận.
 - Hàng hóa được giao mới 100%, chưa qua sử dụng, được bảo quản và đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- Thời gian giao hàng dự kiến:
 - Thời gian cung ứng dự kiến: 12 tháng.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
 - Đơn giá hàng hóa: Bao gồm thuế và chi phí giao hàng đến địa điểm cung cấp.
 - Tạm ứng: Không

- Thời hạn thanh toán: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ chứng từ theo yêu cầu. Chứng từ thanh toán phải phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Hồ sơ báo giá bao gồm:

a. Báo giá theo mẫu Phụ lục 2 đính kèm thông báo này.

b. Trường hợp bản giấy chậm trễ trong quá trình vận chuyển gửi về địa chỉ nhận trực tiếp của bệnh viện quy định tại khoản 3 Mục I- Yêu cầu báo giá. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp phải có file mềm và bản scan của Hồ sơ báo giá theo quy định tại điểm điểm a khoản 5 mục này gửi về địa chỉ email của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá trước ngày kết thúc thời hạn nhận báo giá quy định tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CNTT để đăng trên Website;
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC

Lê Thành Thoại

PHỤ LỤC 1
BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số: /TTYT-KD ngày tháng năm 2025 của TTYT Thuận Bắc)

Stt	Danh mục hàng hóa	Đvt	TSKT Chào (theo yêu cầu mới)
1	Airway các số	Cái	- Công dụng: duy trì đường thở không bị cản trở trong quá trình gây mê. - Được làm từ polyethylene không độc hại.
2	Anti A	Lọ	Được dùng trong xét nghiệm định nhóm máu hệ ABO trên lam kính và trong ống nghiệm. 'Hộp 1 lọ $\geq 10\text{ml}$
3	Anti B	Lọ	Được dùng trong xét nghiệm xác định nhóm máu hệ ABO trên lam kính và trong ống nghiệm. Hộp 1 lọ $\geq 10\text{ml}$
4	Anti D	Lọ	Dùng trong xét nghiệm xác định nhóm máu hệ Rh (D) Hộp 1 lọ $\geq 10\text{ml}$
5	Băng bó bột	Cuộn	- Công dụng: hỗ trợ bệnh nhân bị gãy xương. - Nguyên liệu: bông với thạch cao. - Màu sắc: trắng. - Trọng lượng: $\geq 390\text{g/m}^2$ - Kích thước: $\geq 10\text{ cm} \times 4,5\text{ m}$
6	Băng bó bột	Cuộn	- Công dụng: hỗ trợ bệnh nhân bị gãy xương. - Nguyên liệu: bông với thạch cao. - Màu sắc: trắng. - Trọng lượng: $\geq 390\text{g/m}^2$ - Kích thước: $\geq 15\text{ cm} \times 4,5\text{ m}$

7	Băng cuộn y tế	Cuộn	- Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton. - Mật độ $\geq 20 \times 14$ sợi/ inch. - Hai đầu cuộn băng bằng, không lệch, không xơ Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng, không có muối kim loại. - Tốc độ hút nước ≤ 5 giây. Độ ngậm nước: 12,3gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước: 0,105%. Độ ẩm: 4,62%. Tro sulfate: 0,05%. - Độ pH: trung tính. - Hàm lượng chất béo: 0,032%. Độ trắng: 84.3% (Có kiểm nghiệm của trung tâm kiểm nghiệm). - Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng giấy. - Tiêu chuẩn: ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; CE, GMP
8	Băng chỉ thị nhiệt hấp ướt	Cuộn	- Kích thước: $\geq 24 \text{mm} \times 50 \text{m}$ - Thành phần: băng keo giấy được in chỉ thị hóa học cho tiết trùng hơi nước. - Dùng để kiểm tra các chu kỳ tiết trùng bằng hơi nước ở 121 °C/134 °C - Vạch chỉ thị đổi màu hoàn toàn sang đen khi tiếp xúc với hơi nước. - Sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 11140-1 - Dán tốt trong điều kiện hơi nước và nhiệt độ cao, loại bỏ dễ dàng, sạch sẽ sau tiết trùng
9	Băng keo cá nhân	Cái	- Kích thước $\geq 18 \text{ mm} \times 65 \text{ mm}$ - Chất liệu: Vải thô co giãn và chất keo dính
10	Băng keo lụa	Cuộn	• Băng keo giấy có lỗ thoáng khí nhỏ và ít gây dị ứng, thích hợp cho da nhạy cảm. • Dùng để cố định bông gạc, cố định kim truyền, dán và băng các vết thương. • Xé dễ dàng, dùng được nhanh mà không cần kéo • Kích thước: $\geq 2.5 \text{cm} \times 5 \text{m}$

11	Băng thun 3 móc	Cuộn	-Chất liệu: sợi cotton se tròn hoặc polyester kết hợp với sợi cao su tự nhiên. - Dùng để cố định các khớp xương, bong gân.... • Độ bền kéo theo chiều dài cuộn: ≥ 400 N • Độ giãn dài tại thời điểm lực lớn nhất: $\geq 400\%$ • Băng màu trắng đến trắng ngà, không lẫn các sợi khác và các tạp chất cứng, vải mềm mịn, có độ đàn hồi cao. Băng thoáng mát, dễ chịu. • Không có độc tố, không chứa chất gây dị ứng. • Có 3 móc cài bằng nhôm hoặc thép không gỉ để cố định băng.Kích thước: $\geq 10\text{cm} \times 3\text{m}$ (Kéo giãn) Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; CE, GMP
12	Bộ xúc rửa dạ dày	Bộ	• Công dụng: hỗ trợ trong việc súc, rửa dạ dày bằng một hệ thống khép kín. • Làm từ mũ cao su tự nhiên. • Size: 22mm và 28mm.(TE và NL) • Được đóng gói riêng lẻ trong từng túi.
13	Bông y tế không thấm nước	Kg	* Nguyên liệu: bông không hút nước được chế từ lông của hạt cây bông, không loại mỡ. Gói/Túi $\geq 1\text{kg}$
14	Bông y tế thấm nước	Kg	- Chất liệu: 100% bông xơ thiên nhiên. Bông trắng, không mùi, mềm mịn, dai, không bị tơi và có độ thấm hút cao. Bông dạng dải, được cuộn thành cuộn chắc. Không độc tố và không gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. - Tốc độ hút nước ≤ 5 giây. Độ acid và độ kiềm: Trung tính; Hàm lượng chất béo: Không vượt quá 0.5%. Các chất tan trong nước: $\leq 0,5\%$; Độ ẩm: $\leq 8\%$. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; CE, GMP Gói/Túi $\geq 1\text{kg}$

15	Bơm tiêm 1ml	Cái	Bơm tiêm sử dụng 1 lần, xy lanh dung tích 1ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có bavìa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Gioăng có núm bơm hết hành trình giúp tiêm hết thuốc, đạt khoảng chết $\leq 0.03\text{ml}$, khí và dung dịch tiêm không lọt qua được gioăng. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim 26Gx1/2". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016, ISO 9001:2015, TCVN 5903:1995.
16	Bơm tiêm 3ml	Cái	Bơm tiêm sử dụng một lần, xy lanh dung tích 3ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba via. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016, ISO 9001:2015, TCVN 5903:1995.
17	Bơm tiêm 5ml	Cái	Bơm tiêm sử dụng một lần, xy lanh dung tích 5ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba via. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016, ISO 9001:2015, TCVN 5903:1995.

18	Bơm tiêm 10ml	Cái	Bơm tiêm sử dụng một lần, xy lanh dung tích 10ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba vĩa. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016, ISO 9001:2015, TCVN 5903:1995.
19	Bơm tiêm 20ml	Cái	- Xy lanh dung tích 20ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba vĩa. - Bề mặt gioăng phẳng giúp bơm hết hành trình của thuốc. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim cỡ 23Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Tiêu chuẩn: TCVN 5903:1995, EN ISO 13485, ISO 9001:2015 - Sản xuất tại Việt Nam
20	Bơm tiêm 50ml	Cái	Bơm tiêm nhựa dùng một lần 50ml, đốc xi lanh nhỏ lắp vừa kim tiêm các số. - Pít tông có khía bề gãy để hủy sau khi sử dụng - Bao bì ghi rõ thông tin xuất xứ, hạn dùng - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016, ISO 9001:2015, TCVN 5903:1995.
21	Cốc đựng mẫu (sample cup)	Cái	Dùng cho máy sinh hóa Sample cup - cốc đựng mẫu Size: $\geq 16 \times 38$mm
22	Cồn 70 độ	Lít	* Nồng độ Ethanol 70 độ, không màu
23	Chỉ Catgut 1/0	Sợi	Chỉ tiêu thiên nhiên tan chậm Collagen tinh khiết, đơn sợi, 1/0 kim tròn 1/2 chiều dài chỉ 75cm , chiều dài kim 26, kim làm từ thép không gỉ, kim phủ silicon. Giữ vết khâu tốt trong 14-21 ngày. Tan hoàn toàn sau 90 ngày. Đóng gói PVC - AL (có chứa chất khử trùng), bên ngoài có bao Polyeste - giấy hàn kín. Tiệt trùng EO/CO2 tỉ lệ 20:80.

24	Chỉ Catgut 3/0	Sợi	Chỉ tiêu thiên nhiên tan chậm Collagen tinh khiết, đơn sợi, 3/0 kim tròn 1/2 chiều dài chỉ 75cm , chiều dài kim 26, kim làm từ thép không gỉ, kim phủ silicon. Giữ vết khâu tốt trong 14-21 ngày. Tan hoàn toàn sau 90 ngày. Đóng gói PVC - AL (có chứa chất khử trùng), bên ngoài có bao Polyeste - giấy hàn kín. Tiệt trùng EO/CO2 tỉ lệ 20:80.
25	Chỉ Chromic catgut 4/0	tép	Chỉ tiêu thiên nhiên tan chậm Collagen tinh khiết, đơn sợi, 4/0 kim tam giác 3/8 chiều dài chỉ 75cm , chiều dài kim 16, kim làm từ thép không gỉ, kim phủ silicon. Giữ vết khâu tốt trong 14-21 ngày. Tan hoàn toàn sau 90 ngày. Đóng gói PVC - AL (có chứa chất khử trùng), bên ngoài có bao Polyeste - giấy hàn kín. Tiệt trùng EO/CO2 tỉ lệ 20:80.
26	Chỉ Nylon 3.0	Tép	Chỉ không tiêu đơn sợi polyamide 6 - 6.6 (Nylon) màu xanh dương 3/0 kim tam giác 3/8 chiều dài chỉ 75cm , chiều dài kim 26, kim làm từ thép không gỉ, kim phủ silicon. Đóng gói PVC - giấy tráng PE, bên ngoài có bao Polyeste - giấy hàn kín. Tiệt trùng EO/CO2 tỉ lệ 20:80.
27	Chỉ Nylon 5.0	Tép	Chỉ không tiêu đơn sợi Nylon màu xanh dương 5/0 kim tam giác 3/8 chiều dài chỉ 75cm , chiều dài kim 16, kim làm từ thép không gỉ, kim phủ silicon. Đóng gói PVC - giấy tráng PE, bên ngoài có bao Polyeste - giấy hàn kín. Tiệt trùng EO/CO2 tỉ lệ 20:80.
28	Chỉ Silk 2/0	Sợi	Chỉ không tiêu thiên nhiên đa sợi từ các sợi kén của sâu tơ tằm họ Bombyx mori, 2/0 kim tam giác 3/8 chiều dài chỉ 75cm, chiều dài kim 26, chỉ phủ sáp, kim làm từ thép không gỉ, kim phủ silicon. Đóng gói PVC - giấy tráng PE, bên ngoài có bao Polyeste - giấy hàn kín. Tiệt trùng EO/CO2 tỉ lệ 20:80.

29	Chỉ Silk 3/0	Sợi	Chỉ không tiêu thiên nhiên đa sợi từ các sợi kén của sâu tơ tằm họ Bombyx mori, 3/0 kim tam giác 3/8 chiều dài chỉ 75cm, chiều dài kim 26, chỉ phủ sáp, kim làm từ thép không gỉ, kim phủ silicon. Đóng gói PVC - giấy tráng PE, bên ngoài có bao Polyeste - giấy hàn kín. Tiệt trùng EO/CO2 tỉ lệ 20:80.
30	Chỉ Silk 4/0	Sợi	Chỉ không tiêu thiên nhiên đa sợi từ các sợi kén của sâu tơ tằm họ Bombyx mori, 4/0 kim tam giác 3/8 chiều dài chỉ 75cm, chiều dài kim 19, chỉ phủ sáp, kim làm từ thép không gỉ, kim phủ silicon. Đóng gói PVC - giấy tráng PE, bên ngoài có bao Polyeste - giấy hàn kín. Tiệt trùng EO/CO2 tỉ lệ 20:80.
31	Chổi đánh bóng	Cái	Đánh bóng cạo vôi, làm sạch bề mặt răng khi sửa soạn gắn/dán với các vật liệu khác.
32	Dây garô	Cái	• Chất liệu: làm bằng thun, chất liệu cao su co giãn tốt. Có băng gai dính 2 đầu, miếng băng gai bền chắc, dễ thao tác. Sản phẩm có thể sử dụng lại nhiều lần. • Lực kéo đứt (độ bền kéo): ≥ 100 N • Độ giãn dài tương đối: $\geq 75\%$ • Khả năng bám dính của băng gai: ≥ 5 N • Độ bền miếng dán ≥ 100 lần • Mật độ đường may: ≥ 3 mũi / 1cm • Kích thước: 2,5cm (+,-0.5cm) x 30cm (+,- 2cm) • Quy cách đóng gói: 10 cái/ gói. Dây garô được đóng trong nylon có thông tin sản phẩm

33	Dây hút đờm có khóa các cỡ	Cái	Các số 5-6-8-10-12-14-16-18. Sản phẩm được kết cấu 02 phần. Khóa van và dây dẫn. Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh không chứa DEHP, nhựa trong, nhẵn bóng tránh gây tổn thương, xây xước niêm mạc, đầu dây hút có 2 mắt phụ để hút. Khóa van chia nhiều màu để phân biệt giữa các số, có 2 loại có nắp và không nắp. Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2,8x2,8 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng. Tiêu chuẩn: ISO 9001, EN ISO 13485.
34	Dây ô-xy 02 nhánh các loại, các cỡ	Cái	- Chất liệu nhựa PVC y tế cao cấp, bao gồm dây dẫn và gọng mũi - Không chứa chất DEHP, được tiệt trùng bằng khí EO - Ống dây mềm, chống vặn xoắn. Bề mặt trơn nhẵn. - Ống không bị tác động bởi oxy hay thuốc - Đầu thở mềm, có 2 ống thẳng đưa vào mũi màu trắng trong, không có chất tạo màu - Các cỡ: trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn - Dây dẫn có chiều dài ≥ 2 m, lòng ống có khóa chống gập. - Đóng gói 1 cái/ túi và tiệt trùng bằng khí EO - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485, ISO 9001
35	Dây truyền dịch có kim cánh bướm	Bộ	Van khóa điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh. Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn. Buồng nhỏ giọt thể tích ≥ 14ml, có màng lọc dịch $\leq 15\mu\text{m}$. Có bầu cao su tiếp thuốc. Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gãy gập khi bảo quản và sử dụng; Độ dài dây truyền ≥ 1500mm. Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 3,5x3,5 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng. Dây truyền dịch kèm kim hai cánh bướm 22Gx3/4". Đầu nối Luer lock có cơ chế xoay giúp cho việc gắn kết với kim luôn chắc chắn và dễ thao tác khi sử dụng. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, ISO 9001

36	Đai cố định khớp vai	Cái	*Cố định, ổn định khớp vai. Vải cotton, vải không dệt, vải có lỗ thoáng khí. Khoá Velcro. * Kích cỡ: từ 1-10 (số đo vòng ngực từ <35 cm đến >105 cm)
37	Đai xương đòn số 8	Cái	* Chất liệu vải cotton, mút xốp, khóa Velcro * Kích cỡ: số 8 - số đo vòng ngực từ 85 cm - 95 cm)
38	Đầu côn vàng	Cái	* Dung tích:10-200ul
39	Đầu côn xanh	Cái	* Dung tích:100-1000ul
40	Đè lưỡi gỗ tiết trùng	Cái	* Dùng để khám miệng, lưỡi, họng, đã tiết trùng, chỉ dùng một lần, đảm bảo an toàn cho bệnh nhân trước sự lây nhiễm của các bệnh nguy hiểm qua đường miệng. * Kích thước: 150 x 20 x 2mm ± 5%
41	Đồng hồ Oxy	Bộ	Áp lực đầu vào: 15 Mpa Áp lực đầu ra: 0.2- 0.3 Mpa Lưu lượng: 1 -15L/ phút Nhiệt độ tối đa: 121 °C Bao gồm: Đồng hồ đo: 01 cái; Cột đo lưu lượng khí Oxy ra: 01 cái; Bình tạo ẩm khí Oxy: 01 cái ; dây thở 01 cái)
42	Gạc Vaseline	gói	Kích thước: ≥65mm * 190 mm Chất liệu gạc đã tiết trùng có tẩm vaselin
43	Gạc y tế	Mét	- Kích thước: Khô ≥ 0,8m. - Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao. Mật độ: 20x18 sợi/ inch. - Trọng lượng 25-27 g/m2. - Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. - Tốc độ hút nước =< 5 giây. - Độ ngậm nước: 12,3gr nước/1gr gạc. - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; CE

44	Găng tay khám bệnh các số	Đôi	Sản xuất từ latex cao su thiên nhiên, màu trắng tự nhiên của cao su, có phủ bột chống dính, mềm mại, độ bền cao, sử dụng một lần, thuận cả 2 tay, không tiết trùng. Công dụng: Dùng trong khám chữa bệnh a.Kích thước: - Bề dày: min 0,08 mm - Chiều dài: $240 \pm 5\text{mm}$ - Chiều rộng lòng bàn tay: + Size S: $89 \pm 5\text{mm}$ + Size M: $95 \pm 5\text{mm}$ b. Cơ lý tính: - Lực kéo đứt + Trước lão hóa: $> 7,0\text{N}$ + Sau lão hóa: $> 6,0\text{N}$ - Độ giãn dài khi đứt: + Trước lão hóa: $> 650\%$ + Sau lão hóa: $> 550\%$ c. Lỗ thủng: AQL 1.5
----	---------------------------	-----	---

45	Găng tay sản khoa tiết trùng các số	Đôi	Sản xuất từ latex cao su thiên nhiên, màu trắng tự nhiên của cao su, phủ bột chống dính, mềm mại, độ bền cao, sử dụng một lần, đóng gói tiết trùng từng đôi, có phân biệt tay trái và tay phải, tiết trùng bằng khí E.O. Công dụng: dùng trong khám bệnh sản phụ khoa, các ca bệnh bị nhiễm HIV tránh lây nhiễm a.Kích thước: - Bề dày: min 0,15 mm - Chiều dài: 490 ± 10 mm - Chiều rộng lòng bàn tay: + Size 7: 89 ± 5mm + Size 7.5: 95 ± 5mm b. Cơ lý tính: - Lực kéo đứt + Trước lão hóa: min 12,5N + Sau lão hóa: min 9,5N - Độ giãn dài khi đứt: + Trước lão hóa: min 700% + Sau lão hóa: min 550% c. Lỗ thủng: AQL 1.5
----	-------------------------------------	-----	---

46	Găng tay vô khuẩn các số	Đôi	Sản xuất từ latex cao su thiên nhiên, màu trắng tự nhiên của cao su, phủ bột chống dính, mềm mại, độ bền cao, sử dụng một lần, đóng gói tiệt trùng từng đôi, tiệt trùng bằng khí E.O. Công dụng: dùng trong phẫu thuật, khám chữa bệnh a. Kích thước: - Bề dày: min 0,11 mm - Chiều dài: 280 ±5 mm - Chiều rộng lòng bàn tay: + Size 6.5 : 83 ±5mm + Size 7.0: 89 ±5mm + Size 7.5: 95 ±5mm b. Cơ lý tính: - Lực kéo đứt + Trước lão hóa: min 12,5N + Sau lão hóa: min 9,5N - Độ giãn dài khi đứt: + Trước lão hóa: min 700% + Sau lão hóa: min 550% c. Lỗ thùng: AQL 1.5
47	Gel siêu âm	Lít	Gel siêu âm, Gel điện tim phù hợp tần số siêu âm đang sử dụng, phù hợp điện cực máy điện tim, điện não. Can >=5 lít
48	Giấy in điện tim	Xấp	Giấy ghi kết quả đo điện tim 110mm x 140mm x 143sh ±5% Tương thích với dòng máy Nihon Koden
49	Giấy in điện tim 3 cần	Cuộn	Giấy ghi kết quả đo điện tim 63mm* 30 m*16mm±5% Tương thích với dòng máy Nihon Koden
50	Giấy in nhiệt	Cuộn	Kích thước: 50mm x 20m ±5%

51	Giấy in siêu âm	Cuộn	• Giấy in siêu âm sử dụng cho máy in nhiệt • Chất liệu giấy tốt có độ tin cậy cao, sắc nét bám màu tốt, không lem nhòe. • Kích thước giấy: 110mm x 20m $\pm 5\%$ - Tương thích với máy in siêu âm Sony
52	Huyết áp điện tử	Bộ	- Màn hình: LCD - Giới hạn đo huyết áp: 0 tới 299 mm Hg. - Nhịp tim: 40 tới 180 nhịp/phút. - Độ chính xác: Huyết áp: ± 3 mm Hg. - Nhịp tim: $\pm 5\%$ kết quả đo - Tự động bơm và xả khí. - Nguồn điện: Pin (4 pin AA) và có thể sử dụng bộ đổi điện - Trọng lượng: 250g (không gồm pin) - Kích thước máy: Khoảng 103mm (rộng) x 80 (cao) x 129mm (dài) - Chu vi vòng bít 22-32 cm$\pm 5\%$
53	Huyết áp người lớn có tai nghe	Bộ	- Đồng hồ đo áp lực hiển thị kim tiêu chuẩn cho người lớn, mặt đồng hồ màu trắng, chữ số màu đen, có hiển thị khoảng huyết áp thông thường, đường kính đồng hồ 50mm nhỏ gọn, có kẹp gài thuận tiện cho thao tác khi đo - Lưu lượng bơm của đồng hồ (khoảng đo) : 20 ~ 300mmHg - Độ chính xác(sai số) : ± 3mmHg - Hệ thống bơm bằng cao su, quả bóp có van chắc chắn, dễ vận hành
54	Huyết áp trẻ em có tai nghe	Bộ	- Đồng hồ chuẩn có vạch chia từ 20mmHg đến 300mmHg - Độ chính xác ± 3mmHg - Kích thước vòng bít: 6.5 X 28.0 cm$\pm 5\%$ - Hệ thống ống dẫn khí, quả bóp bằng chất liệu cao su chống oxy hóa.
55	Kẹp rốn sơ sinh	Cái	- Chất liệu nhựa PP nguyên sinh - Chứng nhận đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014

56	Kim châm cứu các số	Cái	- Kim châm cứu tiết trùng tay cầm (độc kim) được cuộn xoắn ốc đồng đều bằng 1 sợi thép y tế, có màu đồng nhất, lớp phủ bên ngoài có màu trắng bạc, không có nếp nhăn.- Thân kim được làm bằng chất liệu thép chuyên dụng, dẫn điện tốt, có hiệu suất tốt chống ăn mòn. Kim sử dụng thép y tế không gỉ 06Cr19Ni10(S304), - Thân kim có một xoắn tròn để dẫn điện- Thân kim không bị nứt, gãy hay tách lớp. Thân kim được quấn chặt quanh 1 trục gá có đường kính gấp 3 lần thân kim- Đầu kim vát sắc nhọn,- Đầu kim được mài sắc, đánh bóng sắc nét không có vết nhám, gờ, rìa gai hoặc móc - Lực châm: 0,8N - Độ cứng của thân kim: (460-655)HV theo thang đo Vicker - Bề mặt kim bóng láng $Ra \leq 0.63 \mu m$ - Kim được đóng gói vô trùng, - Dùng một lần hoặc hấp sấy nhiều lần - Chứng nhận ISO: 13485:2016 - Kích thước: Đường kính x Chiều dài: (0.3 mm x 13 mm; 0.3 mm x 25 mm; 0.3 mm x 40 mm; 0.3 mm x 50 mm; 0.3 mm x 60mm; 0.3 mm x 75 mm) - Hạn dùng: 36 tháng
57	Kim lấy thuốc các số	Cái	- Kim các số G18, G20, G23, Vi dụng kim có chỉ thị màu phân biệt các cỡ kim. - Chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, ISO 9001
58	Kim luồn tĩnh mạch các số	Cái	- Kim luồn tĩnh mạch có cánh, có cửa bơm thuốc - Đầu kim 3 mặt vát - Công nghệ van an toàn, chống trào ngược máu khi rút kim. - Size: các kích cỡ - Tiêu chuẩn: ISO 13485

59	Kim nha khoa	Cái	- Kim bằng thép không gỉ, đầu kim siêu nhỏ, sắc bén giảm cảm giác đau và khó chịu cho bệnh nhân. Kim có độ bền cao, khó gãy. - Răng khóa được thiết kế chắc chắn. - Đốc kim bằng chất liệu PP, màu xám, có hiển thị mũi tên trên đốc kim giúp căn chỉnh góc xiên của kim dễ dàng. - Đóng gói niêm phong trong vỏ nhựa. Tiệt trùng bằng EO. - Size: 27G (0.40 x 21mm, 0.40 x 30mm) - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485.
60	Khẩu trang y tế	Cái	- Khẩu trang tế gồm 4 lớp. - Hiệu suất lọc sương dầu đối với kích thước hạt 3µm: $\geq 98\%$ Hiệu suất vi khuẩn: $> 98\%$. - Đạt Rào cản cấp độ 3 theo tiêu chuẩn ASTM F2100-19, đạt Type IIR theo tiêu chuẩn EN 14683: 2019+AC: 2019 - Đạt theo tiêu chuẩn TCVN 8389-1:2010 - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016;
61	Lam kính nhám	Cái	• Độ dày: 1.0 - 1.2mm. • Kích thước: 25.4 x 76.2mm (1" x 3")$\pm 5\%$ • Vật liệu cấu thành: kính. • Loại nhám.
62	Lamen kính hiển vi	Hộp	* Kích thước: 22mmx22mm
63	Lọ đựng mẫu vô trùng	Cái	Lọ nhựa đựng mẫu PS tiệt trùng 55ml nắp đỏ, có nhãn
64	Lưỡi dao mổ các số	Chiếc	• Chất liệu được làm từ thép carbon • Lưỡi dao cực kỳ sắc bén với nhiều đầu mũi khác nhau. • Lưỡi dao đã được tiệt trùng. • Gồm nhiều size

65	Mặt nạ khí dung các cỡ	Cái	- Chất liệu: từ nhựa PVC nguyên sinh, màu trắng trong, không có chất tạo màu. Có bộ khí dung. - Dây dẫn có chiều dài $\geq 2.5\text{m}$, lòng ống có khóa chống gấp được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, màu trắng trong. - Dây dẫn có khóa đảm bảo khí oxy luôn được tuần hoàn. - Thanh nhôm mềm dẻo đảm bảo giữ kín khít mặt nạ và mũi bệnh nhân. - Dây chun cố định bộ mặt nạ và đầu bệnh nhân có độ đàn hồi cao. - Các cỡ: M, L, XL. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn ISO 13485, ISO 9001
66	Mặt nạ Oxy các cỡ	Cái	- Chất liệu: nhựa PVC được dùng trong y tế. - Mask với dây đeo đàn hồi. - Kẹp mũi điều chỉnh được. - Size: S, M, L, XL - Được tiệt trùng và đóng gói riêng lẻ trong từng túi - Quy cách: 1 cái/ túi, 50cái / Thùng
67	Nẹp cổ mềm các cỡ	Cái	Chất liệu: Mút xốp mềm, nhẹ và thoáng khí. * Kích cỡ: từ 1 số 10 - số đo vòng cổ từ 20 cm đến 40 cm
68	Nhiệt kế thủy ngân	Cái	Chất liệu thủy tinh. Phạm vi đo nhiệt độ :35-42 độ C
69	Ống hút điều kinh tiệt trùng	Cái	- Các số 4,5,6. - Được tiệt trùng bằng khí EO. - Sản xuất bằng nhựa PVC. Ống nhựa trong mềm dẻo. Đầu hút trơn láng không bavia. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485
70	Ống hút nước nha khoa	Ống	Chất liệu: nhựa PVC chính phẩm, nhựa trong, có lõi kim loại dễ bẻ. Kích thước: ống Ø6,5 mm - chiều dài 140 mm$\pm$5% Tiêu chuẩn: ISO 13485:2016, ISO 9001:2015

71	Ống nghiệm có nắp có chứa chất chống đông	Cái	- Chất liệu: Ống được làm bằng nhựa y tế PP , kích thước ống 12x75mm±5%, Nắp bằng nhựa LDPE màu xanh dương. - Hóa chất bên trong là Dipotassium Ethylenediaminetetra Acid (EDTA K2) với nồng độ tiêu chuẩn để giữ các tế bào trong máu nhất là tiểu cầu luôn ở trạng thái tách rời tối đa từ 6 - 8 giờ. - Dùng trong xét nghiệm huyết học (công thức máu và xét nghiệm HbA1c...).Hóa chất bên trong dùng kháng đông cho 2ml máu với vạch lấy mẫu 2ml riêng biệt trên nhãn ống. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE
72	Ống nghiệm chống đông có nắp	Cái	- Chất liệu: Ống được làm bằng nhựa y tế PP, kích thước ống 12x75mm±5%, Nắp bằng nhựa LDPE màu đen. - Hóa chất bên trong là chất kháng đông Heparine Lithium. - Dùng để tách huyết tương làm xét nghiệm điện giải đồ (Na⁺, K⁺, Cl⁻... trừ Li⁺), khí máu. Ngoài ra còn sử dụng cho các xét nghiệm sinh hóa đặc biệt là NH₃ và định lượng Alcool trong máu.Hóa chất bên trong dùng kháng đông cho 2ml máu với vạch lấy mẫu 2ml riêng biệt trên nhãn ống. -Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485, CE
73	Ống nghiệm nhựa có nhãn có nắp	Ống	- Chất liệu: Nhựa PP nguyên sinh không độc, được phép sử dụng trong y tế - Kích thước 12x75mm±5% - Nắp màu trắng, không chứa hoá chất. - Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485, CE
74	Ống nghiệm serum có hạt có nắp	Cái	- Ống nghiệm nhựa, kích thước 13 x 75mm±5%, nắp nhựa màu đỏ. - Hóa chất bên trong là hạt nhựa Polystyrene.
75	Ống thông tiểu 1 nhánh	Cái	- Dùng để thông tiểu cho bệnh nhân - Các số: 8, 10, 12, 14, 16, 18. - Được tiệt trùng
76	Ống thông tiểu 2 nhánh các số	Cái	- Dùng để thông tiểu cho bệnh nhân. - Các số: 8, 10, 24, 26, 28, 30. - Làm từ cao su tự nhiên
77	Phim X- quang các loại, các cỡ	Tờ	- Công nghệ in khô laser. - Sử dụng tương thích với máy in phim DRYVIEW Hãng Carestream - Độ tương phản từ 0.6 đến 2.0 - Phim chụp laser được phủ lớp nền hỗ trợ polyester màu xanh lam với kích thước 7 mil. -Xuất xứ: các nước G7 - Kích thước: 20x25CM (8x10 IN)±5%

			Tiêu chuẩn: ISO, FDA
78	Săng mô không lỗ dùng 1 lần	Cái	-Chất liệu: vải không dệt PP. Định lượng 35g/m2 - 40g/m2 màu xanh. - Không thấm nước, không thấm dịch. - Không có độc tố, không chứa chất gây dị ứng, không mùi. - Không có kim loại nặng, Không có vi sinh vật hiếu khí, không có men- mốc theo TCVN 11528: 2016,. - Không có Sb, As, Pb, Cd, Hg theo TCVN 8389-1: 2010. Được đóng gói bằng bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiết trùng dùng trong y tế. - Tiệt trùng bằng khí E.O.Gas - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016;
79	Tăm bông vô trùng lấy mẫu	Cái	- Mỗi que đựng riêng trong từng ống nhựa - Thân que được làm bằng gỗ, 1 đầu gắn chặt với nắp ống, 1 đầu cuốn bông
80	Test HbA1c	Test	Xác định lượng huyết sắc tố A1c (HbA1c%) trong tổng số huyết sắc tố được dùng trong toàn bộ mẫu máu
81	Test kháng nguyên HBsAg	Test	Mẫu phẩm: Máu toàn phần/ Huyết thanh/ Huyết tương Đặc tính kỹ thuật: - Dạng bào chế: Khay thử - Độ nhạy: > 99,30% - Độ đặc hiệu: > 99,80% - Độ chính xác: > 99,60% Vạch T - Kháng thể Chuột kháng HBsAg -1: 200- 400 ng/test Vạch C - Kháng thể IgG của Dê kháng Chuột: 300- 400 ng/test - Kháng thể IgG của Dê kháng Thỏ: 300- 400 ng/test Pad liên hợp: Lớp cộng hợp hạt Vàng liên hợp phủ - Kháng thể Chuột kháng HBsAg -2: 250 - 500 ng/test - IgG Thỏ: 200- 300 ng/test Tiêu chuẩn chất lượng: ISO9001-2015; ISO13485-2016; GMP

82	Test kháng thể HBsAb	Test	Test HBsAb định tính phát hiện kháng thể kháng vi rút viêm gan B trong huyết thanh hoặc huyết tương người. Thành phần khay thử: + CỘNG HỢP VÀNG – Kháng nguyên bề mặt virus viêm gan B + VẠCH THỬ: Kháng nguyên bề mặt virus viêm gan B + VẠCH CHỨNG: Kháng nguyên bề mặt kháng virus viêm gan B Độ nhạy chuẩn đoán: 99.8% (95%CI*: 98.7%-100.0%) Độ đặc hiệu chẩn đoán: 99.6% (95%CI*: 99.2%-99.9%) Độ chính xác: 99.7% (95%CI*: 99.3%-99.9%) Test thử có thể phát hiện 1 PEI ng/ml HBsAb trong huyết thanh/huyết tương Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485
83	Test ma túy 5 chất gây nghiện	Test	Test nhanh xét nghiệm định tính, đồng thời 5 chất gây nghiện MOP/Codein/Heroin (6-MAM)/AMP/THC trong nước tiểu Nồng độ ngưỡng phát hiện MOP là 300 ng/mL; Codein là 300 ng/mL; Heroin (6-MAM) là 10 ng/mL; AMP là 1000ng/ml ; THC là 50 ng/ml - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 và CE - Độ lặp lại $\geq 75\%$ chính xác ở mức $\pm 25\%$ cut-off ;100% chính xác ở mức âm tính và $\pm 50\%$ cut-off - Độ chính xác GC/MS: MOP $\geq 95\%$; AMP $\geq 98\%$; THC $\geq 98\%$; Heroin $\geq 98\%$; Codeine $\geq 95\%$ - Tỷ trọng mẫu nước tiểu ở các mức nồng độ cao, thấp, bình thường (1.005-1.045) không có ảnh hưởng đến kết quả của test. - Độ pH của mẫu nước tiểu từ 5-9 không làm thay đổi kết quả của test. - Không phản ứng chéo với các cơ chất Acetylsalicylic acid; Tetracycline - Thời gian đọc kết quả sau 5 phút nhưng không quá 10 phút. - Đóng gói riêng từng test, chất lượng, quy cách 25 test/hộp. - Nhiệt độ bảo quản 2-30 độ C - Xuất xứ: G7

84	Test nhanh chuẩn đoán viêm gan B (HbeAg)	Test	Test nhanh phát hiện định tính kháng nguyên HbeAg trong mẫu huyết thanh, huyết tương người Thành phần khay thử: + Hạt kháng thể HbeAg + Kháng thể HbeAg được phủ trên màng dẫn Độ nhạy: 98.4% (95%CI*: 94.4%-99.8%) Độ đặc hiệu: 98.6% (95%CI*: 96.7%-99.5%) Độ chính xác: 98.5% (95%CI*: 97.0%-99.4%) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485
85	Test nhanh kháng nguyên sốt xuất huyết NS1	Test	Phát hiện kháng nguyên NS1 Dengue. Test dạng cassette có thể thực hiện trên máu toàn phần, huyết thanh và huyết tương Tiêu chuẩn CE. ISO 13485. Độ nhạy $\geq 95\%$, độ đặc hiệu $>96\%$. Độ lặp lại $>99\%$. Không phản ứng giả với các tác nhân HAMA, RF, Rubella và Toxo. Kết quả không bị ảnh hưởng bởi các yếu tố với nồng độ tương ứng Hemoglobin: 1000mg/dL; Bilirubin: 1g/dL(1000mg/dL); Acetaminophen: 20mg/dL; Ascorbic Acid: 2g/dL; Quy cách : Hộp 25 test bao gồm 1 lọ dung dịch chứng dương và 1 lọ dung dịch chứng âm (chứa bột kháng nguyên tổ hợp Dengue NS1 và chất bảo quản Proclin300) đi kèm trong từng hộp test. - Phân loại TTBYT loại C - Nước sản xuất: nhóm nước G7

86	Test nhanh kháng thể kháng HIV	Test	Mẫu phẩm: Máu toàn phần/ Huyết thanh/ Huyết tương Đặc tính kỹ thuật: - Định dạng: Khay thử - Độ nhạy: > 99,90% - Độ đặc hiệu: > 99,90% - Độ chính xác: > 99,90% Vạch T: - Kháng nguyên tái tổ hợp HIV-1 (gp41): 250- 500 ng/test - Kháng nguyên tái tổ hợp HIV-2 (gp36): 200- 450 ng/test Vạch C: - Streptavidin-r IgG: 200- 400 ng/test Pad liên hợp: Lớp cộng hợp hạt Latex liên hợp phủ - Kháng nguyên tái tổ hợp HIV1/2 (gp41+ gp36): 440- 620 ng/test - Biotine- BSA: 230 - 450 ng/test - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001-2015; ISO13485-2016
87	Test thử đường huyết nhanh	Test	- Phạm vi đo glucose: 10-600mg/dL (0.6-33.3mmol/L) - Giới hạn Hematocrit: 20-70%. Khi dùng bằng phương pháp đo ngoài - Loại mẫu: Máu mao mạch, máu động mạch và máu từ trẻ sơ sinh (máu gót chân) - Thời gian đo: Khoảng 5 giây đối với phương pháp đo trong máy , Khoảng 8 giây đối với phương pháp đo ngoài máy - Thể tích mẫu máu đo: 1-2uL vào chính giữa ô lấy máu - Tiêu chuẩn: ISO 13485

88	Test thử kháng thể kháng HCV	Test	Mẫu phẩm: Máu toàn phần/ Huyết thanh/ Huyết tương Đặc tính kỹ thuật: - Dạng bào chế: Khay thử - Độ nhạy: > 98,80% - Độ đặc hiệu: > 99,10% - Độ chính xác: > 99,00% Vạch T - Kháng nguyên tái tổ hợp HCV- 1: 150- 300 ng/test Vạch C - Kháng thể IgG của Dê kháng Chuột: 80- 500 ng/test Pad liên hợp: Lớp cộng hợp hạt Vàng liên hợp phủ - Kháng nguyên tái tổ hợp HCV- 2: 350- 500 ng/test -Tiêu chuẩn chất lượng: ISO9001-2015; ISO13485-2016;
89	Test thử nước tiểu 11 thông số	Test	Dùng để thử nước tiểu 11 thông số (Uro, Glu, Bil, Ket, SG, Bld, pH, Pro, Nit, Leu, AsA). Dùng cho máy phân tích nước tiểu Cybow Reader 300 của hãng DFI - Hàn Quốc. Tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016
90	Test thử sốt xuất huyết IGG/IGM	Test	Phát hiện kháng thể IgG-IgM kháng Dengue. Test dạng cassette có thể thực hiện trên máu toàn phần, huyết thanh và huyết tương Tiêu chuẩn CE. ISO 13485. Độ nhạy 94%, độ đặc hiệu >99%, độ chính xác > 98% Quy cách : Hộp 25 test bao gồm 1 lọ dung dịch chứng dương và 1 lọ dung dịch chứng âm chứa kháng thể Dengue IgG, Dengue IgM và chất bảo quản Proclin300. - Phân loại TTBYT loại C - Nước sản xuất: nhóm nước G7

91	Túi đựng lượng máu sau sinh	Cái	Chất liệu: màng nhựa PE trong. Đặc điểm: Thiết kế lót dưới mông sản phụ, có băng keo dính giúp không tuột. Có vạch chia để đo dung tích máu sau sinh (từ 50 ml đến 2000 ml) Tiệt trùng bằng khí OE Tiêu chuẩn kỹ thuật: ISO 13485:2016, ISO 9001:2015.
92	Túi đựng nước tiểu	Cái	• Công dụng: Sử dụng hệ thống thoát nước tiểu khép kín. Thích hợp cho việc sử dụng dài hạn và ngắn hạn. • Dung lượng: 2000ml. • Túi có van xả phía dưới, miệng ống 90cm, van không chảy ngược và có van kéo đẩy. • Tiệt trùng: EO.
93	Túi ép tiệt trùng (dùng trong hấp tiệt trùng bằng hơi nước) 100mmx200m	Cuộn	- Thành phần: Giấy y tế 60 gsm $\pm$ 5% và màng film nhựa y tế từ PET/CPP 52 μm $\pm$ 5% - Kích thước: $\geq$100 mm x 200 M - Túi ép tiệt trùng dạng cuộn đẹp. - Khả năng chống nước vượt trội cho hiệu suất tốt khi tiệt trùng bằng hơi nước - Sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 11607 và EN 868-5 - Có chỉ thị hóa học nhóm 1 tuân thủ ISO 11140-1 cho cả quy trình tiệt trùng bằng hơi nước và EO.
94	Túi ép tiệt trùng (dùng trong hấp tiệt trùng bằng hơi nước) $\geq$ 200mmx200m	Cuộn	- Thành phần: Giấy y tế 60 gsm $\pm$ 5% và màng film nhựa y tế từ PET/CPP 52 μm $\pm$ 5% - Kích thước: $\geq$200 mm x 200 M. - Túi ép tiệt trùng dạng cuộn đẹp. - Khả năng chống nước vượt trội cho hiệu suất tốt khi tiệt trùng bằng hơi nước - Sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 11607 và EN 868-5 - Có chỉ thị hóa học nhóm 1 tuân thủ ISO 11140-1 cho cả quy trình tiệt trùng bằng hơi nước và EO.

95	Túi ép tiệt trùng (dùng trong hấp tiệt trùng bằng hơi nước) $\geq 300\text{mm} \times 200\text{m}$	Cuộn	- Thành phần: Giấy y tế 60 gsm $\pm 5\%$ và màng film nhựa y tế từ PET/CPP 52 μm $\pm 5\%$ - Kích thước: $\geq 300\text{ mm} \times 200\text{ M}$. - Túi ép tiệt trùng dạng cuộn đẹp. - Khả năng chống nước vượt trội cho hiệu suất tốt khi tiệt trùng bằng hơi nước - Sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 11607 và EN 868-5 - Có chỉ thị hóa học nhóm 1 tuân thủ ISO 11140-1 cho cả quy trình tiệt trùng bằng hơi nước và EO.
96	Viên khử khuẩn	Viên	* Viên nén khử khuẩn bề mặt, khử khuẩn dụng cụ và thiết bị y tế Thành phần: Sodium Dichloroisocyanurate(NADCC) 50% (2,5g trên viên 5g)
97	Vòng tránh thai chữ T	Cái	* Vòng tránh thai kích thước chiều rộng $32 \pm 0.50\text{ mm}$; chiều dài: $36 \pm 0.50\text{ mm}$, được làm từ hợp chất của nhựa Polyethylene và Barium Sulphate. * Trục ngang của Vòng tránh thai có quần dây đồng, đồng thời được rập thêm các mảnh đồng để làm tăng hàm lượng đồng. Trên khung chữ T, ở phần chân được buộc một sợi dây được làm từ nhựa PE tỉ trọng cao. Sợi dây này giúp cho người sử dụng dễ dàng kiểm tra và cũng giúp cho việc tháo vòng dễ dàng hơn. * Vòng tránh thai có tác dụng bảo vệ gần như tuyệt đối trong việc phòng tránh thai.
98	Xốp cầm máu nha khoa	Miếng	Xốp cầm máu nha khoa - Quy cách: $\geq 2\text{ cm} * 2\text{cm} * 0.5\text{ cm}$
99	Máy đo đường huyết cá nhân	Máy	- Phạm vi đo: 10 –600mg/dL (0.6 –33.3mmol/L) - Thời gian đo: Khoảng 5 giây (khoảng 8 giây ở chế độ định lượng bên ngoài) - Loại mẫu: Máu mao mạch, máu động mạch và máu từ trẻ sơ sinh (máu gót chân) - Thể tích mẫu: $\geq 1\text{--}2\mu\text{L}$ với máy đo Accu-Chek Active nếu mẫu được đưa vào giữa ô lấy máu - Dung lượng bộ nhớ: Đến 500 giá trị cùng với ngày giờ đo; tính toán giá trị trung bình kết quả đo trong thời gian 7, 14, 30 và nay 90 ngày - Tiêu chuẩn: ISO 13485

100	Máy châm cứu	Máy	Model: KWD-808I. Dòng máy điện châm KDW – 808 chủ yếu bao gồm: nắp đậy, đế, tấm lót, bo mạch điện có linh kiện điện tử. Nắp, đế và tấm lót được làm bằng nhựa. Tấm lót cố định trên nắp, bo mạch điện cùng linh kiện được lắp trên tấm lót, phần nắp và đế được cố định bởi con ốc. Phụ kiện kèm theo: - Dây máy dẫn xuất: KWD-808I 6 dây - Bút dò huyết vị: 01 cái - Miếng cao su dẫn điện: 02 miếng - Sách hướng dẫn sử dụng: 01 - Bản đồ huyết vị: 01 Đặc tính và thông số: Điện năng cung cấp cho Adapter: Nguồn điện một chiều 220V, 50Hz hoặc ắc quy 9V bên trong. Công suất đầu vào < 20VA. Máy có 6 đầu ra, Điều chỉnh tần số và cường độ điện châm. Đồng hồ đếm thời gian lắp trong. Tần số cơ bản đầu ra: 1,2 Hz ~ 55 Hz; sai số $\pm 30\%$, bề rộng bước sóng cơ bản 0.6ms. Kích thước: 220x170x75mm. Có 5 loại sóng: Sóng liên tục, sóng gián đoạn, sóng nén, sóng dao động lên xuống, sóng tắt mở.
101	Dung dịch Cidex	Lít	Dung dịch Khử khuẩn Mức độ Cao ortho-Phthalaldehyde CIDEX OPA 3,78L

TÊN CÔNG TY:
ĐỊA CHỈ:
EMAIL:
SDT:

PHỤ LỤC 2
MẪU BÁO GIÁ

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số / ngày tháng năm 2025 của TTYT Thuận Bắc)

BÁO GIÁ
Kính gửi: Trung tâm Y tế Thuận Bắc

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số /TTYT-KD ngày....tháng....năm 2025 của Trung tâm Y tế Thuận Bắc, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các vật tư y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá (VAT) (VND)
1	Vật tư y tế A								
2	Vật tư y tế B								
n	...								

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 120 ngày, kể từ ngày 21 tháng 04 năm 2025

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các vật tư y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))